

**2024 Cooperation Activities Report and Future
Collaboration Directions**
**Đề Xuất Chiến Lược Phát Triển Bền Vững:
Hiện Trạng Hợp Tác Giữa Đăk Nông, Việt
Nam và Hàn Quốc**

December, 2024

Tác giả: Kim Do Kyong

**Chức vụ: Điều phối viên Hợp tác Quốc tế, Liên minh Bảo tồn Đất
ngập nước Hàn Quốc và Cố vấn VTHR**

Báo cáo tóm tắt: Thúc đẩy hợp tác giữa Đắk Nông và Hàn Quốc

Người thực hiện

Kim Do Kyong - Điều phối viên Hợp tác Quốc tế tại Liên minh Bảo tồn Đất ngập nước Hàn Quốc và Cố vấn VTHR

1. Bối cảnh

- Mục tiêu:** Thúc đẩy hợp tác bền vững giữa Đắk Nông và Hàn Quốc trong 5 lĩnh vực chính—nông nghiệp, du lịch sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu, giáo dục và công nghiệp—để thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực và phát triển bền vững.

2. Tiến độ chính

1) Nông nghiệp

- Tận dụng khí hậu và đất đai thuận lợi của Đắk Nông để phát triển cây dược liệu.
- Thành lập hợp tác xã sản xuất cây dược liệu và lập kế hoạch xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc.
- Giới thiệu công nghệ nông nghiệp thông minh và lập kế hoạch dự án nông nghiệp công nghệ cao.

2) Du lịch sinh thái

- Phát triển mô hình du lịch sinh thái dựa trên dự án Blue Carbon tại Vườn Quốc gia Tà Đùng.
- Thiết kế các chương trình du lịch sinh thái với sự tham gia của du khách vào các hoạt động phục hồi sinh thái và hội thảo giáo dục môi trường.

3) Ứng phó với biến đổi khí hậu

- Phát triển các chương trình đào tạo chuyên gia trong các lĩnh vực Blue Carbon, năng lượng tái tạo và phục hồi môi trường.
- Hợp tác với VK Energy để xác định các địa điểm có tiềm năng phát triển điện gió và đề xuất cơ hội đầu tư cho các nhà đầu tư Hàn Quốc.

4) Giáo dục

- Hợp tác với Trường Cao đẳng Cộng đồng Đắk Nông để phát triển các chương trình giáo dục trong lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ ô tô và công nghệ thông tin.
- Mở rộng các chương trình trao đổi sinh viên và hợp tác nghiên cứu với các trường đại học và viện nghiên cứu Hàn Quốc.

5) Công nghiệp

- Thúc đẩy chuyển đổi số thông qua nền tảng Global Smart Future.

- Hợp tác với chính quyền địa phương và doanh nghiệp Hàn Quốc trong các dự án năng lượng tái tạo và số hóa công nghiệp.
-

3. Kỳ vọng

1) Tác động kinh tế

- Tăng thu nhập cho nông dân địa phương thông qua thương mại hóa cây dược liệu và thu hút đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo.
- Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm mới thông qua phát triển du lịch sinh thái.

2) Tác động môi trường

- Lưu trữ carbon và phục hồi hệ sinh thái thông qua dự án Blue Carbon.
- Cải thiện sự bền vững của môi trường thông qua áp dụng nông nghiệp thông minh và năng lượng tái tạo.

3) Tác động xã hội

- Tăng cường năng lực địa phương thông qua các chương trình đào tạo chuyên môn.
 - Mở rộng cơ hội giáo dục và việc làm cho thanh niên Đăk Nông thông qua hợp tác với các tổ chức Hàn Quốc.
-

4. Kế hoạch tương lai

- Ngành cây dược liệu:** Mở rộng thương mại hóa sản phẩm và đạt được các chứng nhận quốc tế để gia nhập thị trường toàn cầu.
 - Du lịch sinh thái:** Xây dựng và quốc tế hóa mô hình du lịch sinh thái dựa trên Blue Carbon tại Vườn Quốc gia Tà Đùng.
 - Ứng phó với biến đổi khí hậu:** Triển khai các dự án năng lượng tái tạo và Blue Carbon, tập trung vào giảm phát thải carbon.
 - Giáo dục:** Nâng cao phát triển tài năng và mở rộng các chương trình trao đổi với các trường đại học và tổ chức Hàn Quốc.
 - Chuyển đổi số và hợp tác công nghiệp:** Phát triển nền tảng thông minh sử dụng dữ liệu lớn và AI để quản lý tài nguyên hiệu quả.
-

5. Kết luận

- Đăk Nông có tiềm năng lớn để phát triển bền vững và nâng cao khả năng cạnh tranh khu vực thông qua các sáng kiến trong ngành cây dược liệu, du lịch sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu, số hóa và hợp tác với Hàn Quốc.
- Hợp tác với chính quyền địa phương, viện nghiên cứu và doanh nghiệp Hàn Quốc sẽ tạo điều kiện chuyển giao công nghệ, thu hút đầu tư và xây dựng mạng lưới toàn cầu, mang lại lợi ích về kinh tế, môi trường và xã hội.

1. Giới thiệu

1.1 Mục đích của báo cáo

Mục đích của báo cáo này là phân tích hiện trạng hợp tác giữa tỉnh Đắk Nông, Việt Nam và Hàn Quốc, nêu bật những thành tựu chính và đề xuất định hướng hợp tác trong tương lai. Đắk Nông, với môi trường tự nhiên độc đáo và tiềm năng kinh tế, đang hướng đến việc phát triển bền vững và thiết lập quan hệ đối tác quốc tế thông qua việc tận dụng công nghệ tiên tiến, vốn đầu tư, và năng lực giáo dục, nghiên cứu từ Hàn Quốc.

Mục tiêu chính của báo cáo bao gồm:

- Phân tích những thành tựu quan trọng trong hợp tác giữa Đắk Nông và Hàn Quốc
- Làm nổi bật các nỗ lực hợp tác trong nông nghiệp, du lịch sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu, giáo dục và công nghiệp
- Đề xuất các kế hoạch chiến lược và lợi ích kỳ vọng để tăng cường hợp tác

1.2 Bối cảnh và lý do

Đắk Nông nằm ở khu vực Tây Nguyên của Việt Nam, sở hữu nguồn tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học phong phú. Những thế mạnh trong trồng cây dược liệu, du lịch sinh thái và các dự án Blue Carbon mang lại cơ hội lớn cho tăng trưởng kinh tế và bảo tồn môi trường.

Tuy nhiên, để khai thác tối đa tiềm năng, Đắk Nông cần đến công nghệ tiên tiến và sự hợp tác quốc tế. Hàn Quốc, với năng lực cạnh tranh toàn cầu trong các lĩnh vực nông nghiệp, nền tảng thông minh, năng lượng tái tạo, quản lý môi trường và giáo dục, là đối tác lý tưởng để thúc đẩy phát triển bền vững tại Đắk Nông.

Lý do cho sự hợp tác này bao gồm:

- Thúc đẩy phát triển bền vững:** Xây dựng quan hệ đối tác quốc tế để giải quyết các thách thức kinh tế, môi trường và xã hội của Đắk Nông.
- Chuyển giao công nghệ và tri thức:** Sử dụng công nghệ tiên tiến và năng lực nghiên cứu của Hàn Quốc để thu hẹp khoảng cách kỹ thuật tại Đắk Nông.
- Xây dựng mạng lưới toàn cầu:** Kết nối Đắk Nông với thị trường quốc tế để mở rộng cơ hội đầu tư và hợp tác.

1.3 Mục tiêu và tầm nhìn

Mục tiêu:

- Xây dựng các mô hình phát triển bền vững tại Đắk Nông thông qua hợp tác với Hàn Quốc trong các lĩnh vực cây dược liệu, du lịch sinh thái, năng lượng tái tạo, chuyển đổi số và giáo dục.
- Tăng cường quan hệ đối tác chiến lược, cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường.
- Nâng cao năng lực nguồn nhân lực địa phương để đào tạo ra những tài năng cạnh tranh quốc tế thông qua các chương trình đào tạo chuyên biệt.

Tầm nhìn:

- Biến Đắc Nông thành một khu vực dẫn đầu về phát triển bền vững tại Việt Nam, thông qua việc tận dụng tài nguyên độc đáo và hợp tác với Hàn Quốc để tạo ra các thực hành tốt nhất trên toàn cầu.
- Cải thiện chất lượng cuộc sống của người dân địa phương thông qua tự lực kinh tế và phục hồi môi trường.
- Đưa Đắc Nông trở thành trung tâm về nông nghiệp, du lịch sinh thái và ứng phó với biến đổi khí hậu tại Việt Nam và khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

2. Các lĩnh vực hợp tác chính giữa Đắc Nông và Hàn Quốc

2.1 Nông nghiệp

- **Ngành dược liệu:**
 - Tận dụng nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú của Đắc Nông để phát triển ngành trồng và chế biến dược liệu.
 - Thúc đẩy phát triển các sản phẩm bổ sung sức khỏe và dược phẩm từ dược liệu thông qua hợp tác với Hàn Quốc.
 - Ứng dụng công nghệ nông nghiệp thông minh để tối đa hóa năng suất và mở rộng canh tác thân thiện với môi trường.
- **Nâng cao năng lực hợp tác xã:**
 - Thành lập và hỗ trợ các hợp tác xã tập trung vào nông dân tại Đắc Nông.
 - Tăng cường năng lực trong toàn bộ chuỗi giá trị nông nghiệp thông qua các chương trình đào tạo chuyên sâu.

2.2 Du lịch sinh thái

- **Phát triển du lịch sinh thái dựa trên dự án Blue Carbon:**
 - Xây dựng mô hình du lịch sinh thái gắn liền với dự án Blue Carbon tại Vườn Quốc gia Tà Đùng.
 - Thiết kế các chương trình du lịch sinh thái cho phép du khách tham gia vào các hoạt động phục hồi sinh thái.
 - Hợp tác với cộng đồng địa phương để quản lý và vận hành các mô hình du lịch bền vững.
- **Mở rộng hợp tác quốc tế:**
 - Hợp tác với các chuyên gia Hàn Quốc về du lịch và bảo vệ môi trường để phát triển cơ sở hạ tầng du lịch sinh thái.
 - Tăng cường quảng bá và tiếp thị du lịch sinh thái thông qua các mạng lưới toàn cầu.

2.3 Ứng phó với biến đổi khí hậu

- **Dự án năng lượng tái tạo:**
 - Phát triển các dự án năng lượng gió và mặt trời với sự hợp tác của VK Energy.
 - Đề xuất cơ hội đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo cho các nhà đầu tư Hàn Quốc.
- **Thực hiện các dự án Blue Carbon:**

- Mở rộng các dự án Blue Carbon để lưu trữ carbon và phục hồi hệ sinh thái.
 - Hợp tác với các viện nghiên cứu Hàn Quốc để nghiên cứu và phát triển công nghệ ứng phó với biến đổi khí hậu.
 - **Đào tạo chuyên gia:**
 - Triển khai các chương trình giáo dục chuyên sâu cho người dân địa phương trong các lĩnh vực Blue Carbon, năng lượng tái tạo và phục hồi môi trường.
-

2.4 Giáo dục

- **Tăng cường hợp tác giữa Hàn Quốc và Trường Cao đẳng Cộng đồng Đăk Nông:**
 - Phát triển các chương trình giáo dục chung trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ ô tô và công nghệ thông tin.
 - Thúc đẩy các chương trình trao đổi sinh viên và giảng viên để chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm giữa hai nước.
 - **Mở rộng các chương trình giáo dục:**
 - Hợp tác với các trường đại học và viện nghiên cứu Hàn Quốc để nâng cao trải nghiệm thực tiễn cho sinh viên.
 - Thiết kế các khóa học chuyên sâu nhằm cải thiện kỹ năng kỹ thuật cho thanh niên Đăk Nông.
-

2.5 Công nghiệp

- **Tích hợp nền tảng Global Smart Future:**
 - Thúc đẩy chuyển đổi số trong các ngành công nghiệp chính của Đăk Nông (nông nghiệp, du lịch, sản xuất) bằng cách ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT).
 - Phát triển các nền tảng thông minh sử dụng dữ liệu lớn và công nghệ AI để quản lý tài nguyên hiệu quả.
- **Hợp tác công nghiệp với Hàn Quốc:**
 - Hợp tác với chính quyền địa phương và doanh nghiệp Hàn Quốc để thu hút đầu tư và chuyển giao công nghệ cho sự phát triển công nghiệp.
 - Mở rộng quan hệ đối tác trong các lĩnh vực năng lượng tái tạo và sản xuất công nghệ cao.

3. Tiến độ hiện tại theo từng lĩnh vực

3.1 Hợp tác nông nghiệp

3.1.1 Ngành dược liệu

- **Tận dụng thế mạnh của Đăk Nông:**

Phát triển ngành trồng và chế biến dược liệu dựa trên tài nguyên thiên nhiên phong phú và khí hậu thuận lợi của Đăk Nông.

- **Các loại dược liệu chính:**

Mở rộng trồng các loại dược liệu có giá trị cao như nhân trần (*Artemisia capillaris*) và phục linh (*Poria cocos*).

- **Thương mại hóa và mở rộng thị trường:**

Hợp tác với các trường đại học và doanh nghiệp Hàn Quốc để phát triển các sản phẩm bổ sung sức khỏe và dược phẩm từ dược liệu.

- **Nâng cao năng lực hợp tác xã:**

Thành lập và hỗ trợ các hợp tác xã địa phương để sản xuất và chế biến dược liệu.

3.1.2 Nông nghiệp thông minh và dự án công nghệ cao

- **Ứng dụng công nghệ nông nghiệp thông minh:**

Áp dụng các công nghệ nông nghiệp chính xác như cảm biến IoT, máy bay không người lái và hệ thống tưới tự động.

- **Thúc đẩy nông nghiệp thân thiện với môi trường:**

Mở rộng các thực hành nông nghiệp bền vững để giảm thiểu tác động đến môi trường.

- **Phát triển dự án nông nghiệp công nghệ cao:**

Xây dựng hệ thống canh tác hiệu quả cao bằng cách phân tích điều kiện đất, nước và khí hậu.

3.2 Du lịch sinh thái

3.2.1 Dự án Blue Carbon

- **Lưu trữ carbon và phục hồi sinh thái:**

Triển khai các dự án phục hồi đất ngập nước và lưu trữ carbon tại Vườn Quốc gia Tà Đùng.

- **Hợp tác nghiên cứu và công nghệ:**

Hợp tác với các viện nghiên cứu Hàn Quốc để tìm giải pháp quản lý và mở rộng dự án Blue Carbon hiệu quả.

3.2.2 Phát triển chương trình du lịch sinh thái

- **Du lịch trải nghiệm:**

Thiết kế các chương trình du lịch cho phép du khách tham gia các hoạt động như trồng cây và phục hồi sinh thái.

- **Du lịch kết hợp giáo dục:**

Cung cấp các mô hình du lịch giáo dục nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của Blue Carbon.

- **Hợp tác với cộng đồng địa phương:**

Khuyến khích người dân địa phương tham gia vận hành chương trình du lịch để chia sẻ lợi ích kinh tế.

3.3 Ứng phó với biến đổi khí hậu

3.3.1 Chương trình đào tạo chuyên gia

- **Thiết kế chương trình giáo dục:**

Phát triển các chương trình đào tạo chuyên sâu cho người dân địa phương trong các lĩnh vực Blue Carbon, năng lượng tái tạo và phục hồi môi trường.

- **Giáo dục thực hành:**

Kết hợp giữa lý thuyết và thực hành tại hiện trường để xây dựng các chương trình học phù hợp.

- **Sử dụng mạng lưới toàn cầu:**

Hợp tác với các trường đại học và tổ chức quốc tế của Hàn Quốc để đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

3.3.2 Dự án năng lượng tái tạo và điện gió

- **Hợp tác với VK Energy:**

Đánh giá khả năng triển khai các dự án điện gió tại Đắc Nông và xác định các địa điểm tiềm năng.

- **Đề xuất đầu tư với các nhà đầu tư Hàn Quốc:**

Tăng cường quảng bá các dự án năng lượng tái tạo như điện gió và năng lượng mặt trời để thu hút đầu tư từ Hàn Quốc.

3.4 Giáo dục

3.4.1 Hợp tác giữa Hàn Quốc và Trường Cao đẳng Cộng đồng Đắc Nông

- **Phát triển chương trình đào tạo chung:**

Thiết kế các chương trình giáo dục trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ ô tô và công nghệ thông tin cùng với các trường đại học Hàn Quốc.

- **Chương trình trao đổi sinh viên và giảng viên:**

Thực hiện các chương trình trao đổi để chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm giữa hai quốc gia.

3.4.2 Mở rộng mạng lưới giáo dục và nghiên cứu

- **Hợp tác nghiên cứu toàn cầu:**

Thúc đẩy các dự án nghiên cứu chung với các viện nghiên cứu hàng đầu của Hàn Quốc.

- **Tăng cường thực hành tại hiện trường:**

Mở rộng các chương trình thực tập để cung cấp kỹ năng và kinh nghiệm thực tế cho sinh viên.

3.5 Công nghiệp

3.5.1 Chuyển đổi số thông qua nền tảng Global Smart Future

- **Hỗ trợ chuyển đổi số:**

Thúc đẩy chuyển đổi số trong các ngành công nghiệp chính của Đắk Nông (nông nghiệp, sản xuất, du lịch) bằng cách ứng dụng dữ liệu lớn và công nghệ AI.

- **Xây dựng nền tảng thông minh:**

Triển khai hệ thống quản lý dữ liệu thời gian thực và giám sát sử dụng cảm biến IoT và mạng LoRa.

3.5.2 Hợp tác với doanh nghiệp và chính quyền địa phương Hàn Quốc

- **Xây dựng mô hình hợp tác công nghiệp:**

Hợp tác với chính quyền địa phương và doanh nghiệp Hàn Quốc để chuyển giao công nghệ, thu hút đầu tư và phát triển cơ sở hạ tầng.

- **Hợp tác trong năng lượng tái tạo và sản xuất công nghệ cao:**

Mở rộng các dự án hợp tác trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và ứng dụng công nghệ sản xuất tiên tiến.

4. Kỳ vọng

4.1 Tác động kinh tế

- **Ngành dược liệu:**

- Tăng thu nhập cho nông dân địa phương thông qua việc thương mại hóa cây dược liệu và thâm nhập thị trường Hàn Quốc.
- Tạo ra các ngành công nghiệp giá trị cao thông qua phát triển các sản phẩm bổ sung sức khỏe và dược phẩm.

- **Phát triển du lịch sinh thái:**

- Tăng lượng khách du lịch nhờ các chương trình du lịch sinh thái gắn liền với dự án Blue Carbon.

- Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm mới trong các lĩnh vực liên quan đến du lịch.
 - **Đầu tư năng lượng tái tạo:**
 - Thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào các dự án điện gió và năng lượng mặt trời.
 - Tạo nguồn thu lâu dài từ sản xuất năng lượng.
-

4.2 Tác động môi trường

- **Giảm phát thải carbon:**
 - Lưu trữ carbon và phục hồi hệ sinh thái thông qua các dự án Blue Carbon nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu.
 - **Quản lý tài nguyên bền vững:**
 - Thúc đẩy các phương pháp nông nghiệp thông minh và thân thiện với môi trường để sử dụng tài nguyên hiệu quả và bảo vệ môi trường.
 - **Bảo tồn đa dạng sinh học:**
 - Phục hồi đất ngập nước và rừng để bảo vệ đa dạng sinh học khu vực và tăng cường ổn định hệ sinh thái.
-

4.3 Tác động xã hội

- **Phát triển nguồn nhân lực chuyên nghiệp:**
 - Đào tạo chuyên gia trong các lĩnh vực Blue Carbon, năng lượng tái tạo và công nghệ số, nâng cao năng lực của người dân địa phương.
- **Mở rộng cơ hội giáo dục:**
 - Mở rộng các chương trình trao đổi sinh viên và giảng viên với sự hợp tác từ Hàn Quốc.
 - Các khóa học giáo dục thực tiễn và tiên tiến giúp cải thiện khả năng việc làm cho thanh niên Đắk Nông.
- **Phát triển cộng đồng:**
 - Người dân địa phương tham gia tích cực vào các dự án, chia sẻ lợi ích kinh tế và xã hội.
 - Hội sinh cộng đồng thông qua phát triển các ngành công nghiệp địa phương và du lịch.

5. Kế hoạch tương lai

5.1 Tăng cường ngành dược liệu

- **Mở rộng thương mại hóa và tiếp cận thị trường:**
 - Tăng cường nghiên cứu và hợp tác công nghệ để phát triển các sản phẩm bổ sung sức khỏe và dược phẩm từ dược liệu.
 - Chuẩn bị thâm nhập thị trường Hàn Quốc và quốc tế thông qua việc đạt các chứng nhận trong và ngoài nước.
- **Nâng cao năng lực hợp tác xã:**
 - Cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và vận hành cho các hợp tác xã trong việc trồng trọt, chế biến và phân phối dược liệu.
 - Ứng dụng công nghệ nông nghiệp thông minh để nâng cao năng suất và mở rộng canh tác thân thiện với môi trường.
- **Mở rộng mạng lưới quốc tế:**

- Xây dựng mối quan hệ đối tác toàn cầu với các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp Hàn Quốc để thúc đẩy hợp tác quốc tế.
-

5.2 Mở rộng dự án Blue Carbon và du lịch sinh thái

- **Mở rộng dự án Blue Carbon:**
 - Mở rộng các hoạt động lưu trữ carbon và phục hồi sinh thái tập trung tại Vườn Quốc gia Tà Đùng.
 - Tối đa hóa tác động kinh tế và sinh thái của Blue Carbon thông qua hợp tác với các viện nghiên cứu và tổ chức môi trường Hàn Quốc.
 - **Phát triển mô hình du lịch sinh thái:**
 - Mở rộng các chương trình du lịch sinh thái cho phép du khách tham gia vào các hoạt động phục hồi sinh thái.
 - Tạo ra các mô hình tích hợp kết hợp giáo dục môi trường và du lịch sinh thái dựa trên các sáng kiến Blue Carbon.
 - **Tăng cường hợp tác với cộng đồng địa phương:**
 - Thu hút sự tham gia của người dân địa phương vào việc quản lý du lịch sinh thái để chia sẻ lợi ích kinh tế và thúc đẩy sự phát triển cộng đồng.
-

5.3 Triển khai các dự án ứng phó với biến đổi khí hậu

- **Dự án năng lượng tái tạo:**
 - Hợp tác với VK Energy để thành lập các nhà máy điện gió và năng lượng mặt trời.
 - Thu hút sự quan tâm và đầu tư từ các bên liên quan Hàn Quốc vào các dự án năng lượng tái tạo.
 - **Đào tạo chuyên gia:**
 - Thực hiện các chương trình giáo dục để đào tạo chuyên gia trong lĩnh vực Blue Carbon, năng lượng tái tạo và phục hồi sinh thái.
 - Sử dụng nền tảng Global Smart Future (GSF) để cung cấp đào tạo kết hợp trực tuyến và trực tiếp.
 - **Đạt được trung hòa carbon:**
 - Phát triển các hệ thống quản lý năng lượng bền vững bằng cách tích hợp các chiến lược ứng phó với biến đổi khí hậu và sử dụng năng lượng tái tạo.
-

5.4 Nâng cao giáo dục và phát triển nhân tài

- **Mở rộng hợp tác giáo dục và nghiên cứu:**
 - Hợp tác với các trường đại học Hàn Quốc để thiết kế chương trình giảng dạy chung trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ thông tin và công nghệ sản xuất.
 - Thực hiện các chương trình trao đổi sinh viên và giảng viên để thúc đẩy chia sẻ kiến thức toàn cầu.
- **Tăng cường đào tạo thực tiễn:**
 - Mở rộng các chương trình thực tập và đào tạo để cung cấp kinh nghiệm thực tế cho sinh viên.
- **Nâng cao năng lực thanh niên địa phương:**
 - Phát triển các chương trình giáo dục được thiết kế riêng để nâng cao kỹ năng tiên tiến và năng lực cạnh tranh quốc tế cho thanh niên Đắk Nông.

5.5 Thúc đẩy chuyển đổi số và hợp tác công nghiệp

- **Mở rộng nền tảng Global Smart Future:**
 - Sử dụng dữ liệu lớn và công nghệ AI để thúc đẩy chuyển đổi số trong các ngành công nghiệp chính của Đắk Nông (nông nghiệp, sản xuất, du lịch).
 - Triển khai các hệ thống quản lý dữ liệu thời gian thực sử dụng cảm biến IoT và mạng LoRa.
- **Xây dựng mô hình hợp tác công nghiệp với Hàn Quốc:**
 - Hợp tác với chính quyền địa phương và doanh nghiệp Hàn Quốc để chuyển giao công nghệ, thu hút đầu tư và thiết kế các mô hình phát triển công nghiệp.
 - Tăng cường quan hệ đối tác trong lĩnh vực năng lượng tái tạo và sản xuất thông minh.
- **Xây dựng hạ tầng số bền vững:**
 - Phát triển các kế hoạch hạ tầng IT dài hạn để hỗ trợ chuyển đổi số và cải thiện hiệu quả trong các ngành công nghiệp khu vực.

6. Kết luận

6.1 Tầm quan trọng của hợp tác

Hợp tác giữa Đắk Nông và Hàn Quốc mang ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển khu vực và toàn cầu. Đắk Nông sở hữu tiềm năng lớn trong các lĩnh vực như ngành dược liệu, dự án Blue Carbon, du lịch sinh thái, năng lượng tái tạo và chuyển đổi số. Việc hiện thực hóa tiềm năng này phụ thuộc vào sự hợp tác chặt chẽ với Hàn Quốc.

- **Chuyển giao công nghệ:** Công nghệ và chuyên môn tiên tiến của Hàn Quốc sẽ giúp nâng cao năng suất và hiệu quả cho Đắk Nông.
- **Mở rộng thị trường:** Kết nối với thị trường Hàn Quốc sẽ tạo điều kiện để các sản phẩm của Đắk Nông thâm nhập thị trường toàn cầu.
- **Xây dựng mô hình bền vững:** Hợp tác với Hàn Quốc sẽ giúp Đắk Nông xây dựng các mô hình phát triển bền vững, vừa tạo ra lợi ích kinh tế, vừa bảo tồn tài nguyên địa phương.

6.2 Triển vọng phát triển bền vững

Sự hợp tác giữa Đắk Nông và Hàn Quốc có tiềm năng biến Đắk Nông thành một mô hình phát triển bền vững tiêu biểu.

- **Tăng trưởng kinh tế:** Các ngành công nghiệp như dược liệu và dự án năng lượng tái tạo sẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế đáng kể trong khu vực.
- **Bảo vệ môi trường:** Các dự án Blue Carbon và chương trình du lịch sinh thái sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu và phục hồi môi trường.
- **Hội nhập xã hội:** Thông qua giáo dục và phát triển nhân tài, năng lực của cộng đồng địa phương sẽ được nâng cao, thúc đẩy sự hội nhập kinh tế và xã hội.

Đắk Nông có tiềm năng trở thành trung tâm phát triển bền vững quan trọng tại khu vực Tây Nguyên của Việt Nam.

6.3 Tầm nhìn chung của Đăk Nông và Hàn Quốc

Tầm nhìn chung giữa Đăk Nông và Hàn Quốc là xây dựng mối quan hệ đối tác lâu dài dựa trên lợi ích song phương, hướng tới sự phát triển thành công ở cả cấp khu vực và quốc tế.

- **Tăng cường hợp tác song phương:** Những nỗ lực hợp tác giữa Đăk Nông và Hàn Quốc sẽ mang lại tác động tích cực đến cả hai nền kinh tế và xã hội thông qua trao đổi công nghệ, vốn và nhân tài.
- **Mô hình bền vững toàn cầu:** Sự hợp tác này nhằm thiết lập Đăk Nông và Hàn Quốc trở thành những ví dụ quốc tế về cân bằng tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường.
- **Đặt nền móng cho thế hệ tương lai:** Sự phát triển bền vững và khả năng cạnh tranh toàn cầu sẽ mang lại cơ hội và môi trường tốt hơn cho các thế hệ sau.